

Còn đón trùc mì kí thi, người ta lì bút gập các sỹ tì lên chùa, đón thiếp hóng xin lìc hay đón Văn Miếu sủ đón rùa, lìy bia tìn sỹ...

Thíc ra dù có nhung điom khác nhau theo sù bién đoi cùa đoi sòng xã hì nhung điu đó chì là sù tiép nì nhung gi ðã có tì xa xá - nhung sỹ tì xá cũng cùu may trùc mì kí thi.

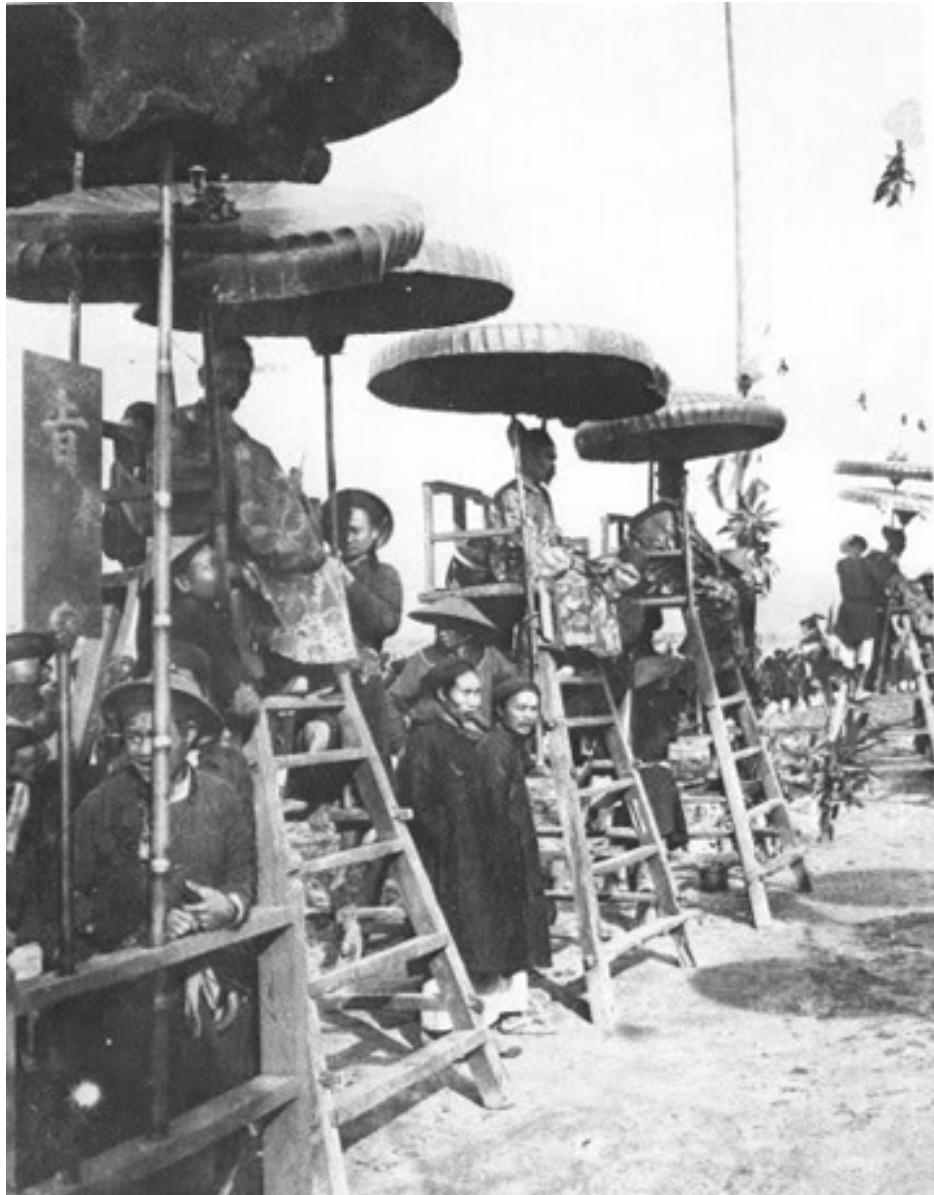
I Cúng bái tì các nìi thè phng Thánh Nho

Nìi thè phng Thánh Nho là nhung đón, miếu thè Khng Tì và các bùc tién hién Nho gia khác, chng hì n nh Chu Văn An; sỹ tì đón đây lì bái đò lòng thành kính, nhung mì. Trong nhung nìi thè phng, Văn Miếu lì kinh đô là nìi thè chính, có tính chít quoc gia nên đùc nhieu sỹ tì tìm đón.

Sau khi làm lì tì Văn Miếu, sỹ tì sù ra chiêm bái hàng bia Tién sỹ, nìi ghi tên nhung ngùi đát qua các kí thi trùc đó và đoc nhung dòng chì trong nìi dung văn bia vùi nhung lìi nhìc nhì, đng vien, khuyén khích. Trái ngùic vùi nhung cách "cùu may" bùng cách xoa đùu rùa đá, xoa mót bia nhì suy nghĩ lìch lìc cùa các sỹ tì thi nay, sỹ tì xá chì đng xem đoc các tìm bia Tién sỹ đù cùm nhìn, suy ngùm ý nghĩa, thông đip tinh thìn mà ngùi xá gùi gùm, tì đó nìi lìc vùn lén noi theo gùng các bùc tién nhân.

Đúng nhì nìi dung tìm bia Tién sỹ khoa Giáp Thìn (1604) có đon vi:t: "Bia đá nguy nga, trùng Giám sòng sòng bùng đù, chính đù nêu gùng cho sỹ tì, làm trù đá vùng chìc cho nùn danh giáo".

Nùu thi lì Thăng Long, ngoài Văn Miếu, sỹ tì còn đón đùn Ngùc Sùn nìi thè phng nhieu bùc thánh thèn, trong đó có Văn Xùng đù quân vùi thìn coi sóc vùi văn chùng khoa bùng. Dân gian quan niém rùng nùu ai đùc ông cùm bút chìm vào tên thì hìc hành tìn tì, thi cù thành đùt đù cao, chính vì quan niém đây là nìi bién tìng cho văn hìc mà sau này đùn đùi Nguyén, mót đùi quan và là nhà trí thèc đùt Thăng Long là Nguyén Văn Siêu đã cho đùng "đài nghiên, tháp bút" trùc cùng đùn làm phong phú thêm cho nìi bién trùng văn hìc này.



Hội đồng giám khảo xá.

Điều thú vị là ngay trước cổng vào đền Ngũ cung còn đặt nổi hai bên hình rồng, hổ gác giáp hàm ý mong người hổ cắn sập có ngày đổi tên trên bêng Long, bêng Hổ (hay còn gọi chung là bêng Long hổ).

Đây là một cách gọi khác của bêng vàng đeo tên nhung ngựa i dê. Tiết sỹ theo cách gọi có thể thi Đỗ ngay Trung Quốc nên trong nội dung nhieu bia Tiết sỹ đều nhắc tới, ví dụ: "Lý khoa Tiết sỹ làm bêng Long hổ, mà số người lập các danh nho đều biết đeo tên khoa cử, khiến cho nhân tài dùng mãi không hết" (Bia Tiết sỹ khoa Giáp Thìn-1604) hoặc câu: "Khi sỹ có chén nhà tranh vách đeo t, một khi đổi tên bêng Long hổ, thân đổi tên dâ vào hông khoa danh thì phải làm thế nào đeo không hổ thìn vui mừng đá này" (Bia Tiết sỹ khoa Bính Dần -1746).

Đi cùu mảng

Các sĩ tử thi xá trắc khi thi thường đón nhung đón, mỉu đón c cho là rát linh thiêng đón cùu mảng.

Có th hiếu cùu mảng là viếc mệt ngái trắc khi ngủ muốn m thấy mõt giấc chiêm bao đ biết vđ điệu gì đó mà h đang đnh thc hiến. Theo các sách v thuật gi i đoán mảng thì câu mảng đc chia làm hai trung h?p, mìn đc gi c mảng lành g i là “kỳ” (Kỳ mảng), không muốn thấy điêm hung trong gi c mảng g i là “nhung mảng” (Nhung mảng).

Nhung ta cùu mảng bng cách l bái trắc khi đi ngủ và suy nghĩ luôn liên tnhng, chú tâm câu khấn thân thánh báo cho mình g?p mảng lành tránh g?p mảng d. Theo các giai thoại vnhung v Ti n s Nho h c, trắc khi thi đ , nh iu ng i lúc v kinh đô Thăng Long đ thi đ u tìm đn ng l i t i đn Trn V (t c Trn V quán) đ cùu mảng.

Có nhung v thì cùu mảng nhung n i khác nhau nh Nguy n Kh c Tuy (đ Ti n s khoa Quý Mùi -1553) cùu mảng chùa Yên T (nay thu t Qu ng Ninh), Nguy n Duy Thi (đ Ti n s khoa Mù Tu t -1598) cùu mảng am Xuân Lôi (nay thu t Yên Phong, Vĩnh Phúc); Nguy n Minh Tri t (đ Thám hoa khoa Tân Mùi -1631) cùu mảng chùa Hùng H i (nay thu t huy n Chí Linh, H i D ng)...

Dùng thc đn dành cho sĩ tử

Không ch đn ngày nay chúng ta m i quan tâm đn chuyễn ăn uống khi thi c mà t xá nó đc áp dụng ph bi n. Theo quan ni m dân gian thì có m t s đ ăn v a b , gi đc s c kh e và th trung t t nh t mà l i mang y u t tâm lý cùu may nh các thc ăn làm t đ , đ u, ngô ho c món chè ha t sen.

Ngoài ra còn có các lo i qu nh táo, quýt... và món ăn thường đc dùng n u s t có đilu ki n, đó là món cá chép vì ng i xá quan ni m r ng cá chép có th v t V mон hóa r ng, nó bi u t ng cho s thành công. Cha ông ta còn v n d ng các món ăn theo thuy t âm đ ng ng hành, tùy theo m nh c a t ng ng i mà ăn các món phù h p đ thông minh, sáng su t nh đ u ph , đ u cá, cháo tim gan l n, th t chó, rong bi n, u ng n i c đ u, m t ong...

S l iu chính thng c a Vi t Nam không cho bi t c th các sĩ tử thi xá dùng nhung món ăn gì trc khi thi, nhung xét theo s i nh h ng t tài liu h c t p, cách thc thi c , n i dung thi...

theo mô hình của phỏng Bác thì việc các sĩ tử nêu cù ta thay xá không thay bù qua các món ăn trong cù thi giáng nhau sỹ tử phỏng Bác.

Theo những ghi chép của thợ tách cù Trung Quốc thì vào đầu Đế ng (618 –907), các sĩ tử thay sú dũng mệt món gỏi là “viên xanh bù ích trí”. Món ăn này gồm các vật: xanh bù, viên chí, ngưu tết, cát cánh, nhân sâm, bách phế linh, chè phế tết, nhục quế. Người ta đem các vật đó tán nhau, trộn với mật ong rồi vo thành viên tròn, ngày 21 tháng 2 có tác dụng ôn thận, tráng dương, khai tâm, tăng trí nhớ giúp học và làm bài thi rất tốt.

Ngoài ra các sĩ tử xá còn ăn nhiều mứt món gỏi là hàn đào. Đây là món ăn vừa thuốc có tác dụng ích trí, cường trí giúp minh mẫn, sáng suốt, khi học và thi không thay mệt mỏi mà tinh thần minh mẫn, tinh túc.

Ngày nay các nhà khoa học đã đem phân tích thành phần cù a hàn đào, kết quả cho thấy hàm lượng lipit cao, protein lỏn là các chất axít béo chua no. Đó là chất có quan hệ密切 đến cù u tảo sinh lý cù a não bù (lipit chiếm 60% thành phần tảo bào não trong tảo số 7 loài thành phần dinh dưỡng nằm trong não người). Đây là dạng lipit có tác dụng tốt đối với tinh thần, nhất là đối với những người hoạt động trí óc cao.

Chuỗn bù lùu chõng

Các sĩ tử phái tách chuỗn bù trộn cù cho mình mệt chõng và mệt lùu nhau đặc cù đan bùng tre đũa mang vào trống thi rải chún cho mình mệt chõng đỡ đỡ lùu đỡt chõng. Trống thi là một khu đất đặc cù chún sốn đặc cù rào đùu xung quanh, có lùu canh và đặc cù chia làm 3 khu vực: Khu nội liêm dùng để cho khố quan, khu ngoại liêm dùng cho các quan giám thi và khu vực dành cho sĩ tử. Hai khu vực kia đặc cùng nhau, lùp mái còn khu vực dành cho sĩ tử chõng là khoang đỡt trống, người đi thi phải mang lùu chõng cùa mình vào, lùy đó làm nồi che chún nồng mía, đây cũng là nồi sĩ tử làm bài thi.

Đây là điểm khác biệt so với thi thố khoa cùa Trung Quốc. Trong cuốn Kinh văn tiếu lùc, nhà bác học Lê Quý Đôn cho biết nhau xét cùa sĩ phu nêu cù ngoài nhau sau: “Quy cù trống thi cùa ta khác với chõng thi cùa Trung Quốc. Cho nên trong quyển Sứ giao kí số cùa Chu Xán có nói: Trống thi cùa nêu cùy không có nhà làm sốn, sĩ tử ngồi trong các lùu, phế xuồng đỡt mà viết”.

■ Mang bên mình nhung vút may mìn trong héc hành, thi c

Một trong những cách tò o đố tò o tâm lý an tâm, tò tin hòn, các sĩ tử tùy điệu kinh khác nhau sẽ mang theo bên mình những vút biếu tống cho sứ may mắn nhung bùa chú, bùa hòn mìn hoắc mang đố vút, áo mũ có màu sắc hòp vui mìn hìn cùa ngòi i đó. Đố c biếu, ngòi i ta mang những vút biếu tống cho sứ thông minh, héc hành thi cù hanh thông nhung: Bút Văn Xêng (bút có cán dài, ngồi nhòn. Vì cán bút làm bằng gỗ dài gỗ i là “trung mìn c”, gỗ vui quay tòn, biếu tống cùa sao Văn Xêng, ngôi sao văn hòn); Ngòi c hình con ve sùu hoắc thêu hình ve vào áo mũ (ve sùu gỗ i theo chò Hán là “Thiòn”, tiòng kêu liên tòn, vang xa nêu gỗ i là “thiòn liên” thò hiòn sù không ngòi đố đố t mìn đích vì thò còn gỗ i là “thiòn liên quán quân” nêu đố c coi nhòn sù nù lòn không ngòi sù đố t đố c ngôi quán quân, đùu bòng); Thò khòc hình vút bùi đố i lá sen (sen biếu tống cho thanh cao, tinh khiết gỗ i theo chò Hán là “liên” coi nhòn sù liên tòn, không ngòi). Còn vút chò Hán gỗ i là “áp” gỗ n âm vui “giáp”, tòn tò m bòng do vua ban danh hiòn cho ngòi đố nhòn Đò nhòn giáp tiòn sù cùp đố, Đò nhòn giáp tiòn sù xuết thân...)

■ Héc thuoc bong chò húy

Trung c khi thi, ôn luyòn lòi kinh thòc là chuyén đònг nhiên, nhung vioc quan trung nhót trung c khi bùoc vào kí thi là sĩ tử phòi hòn thuoc bong liot kê các chò húy cùn tránh mà quan trung đă công bù tò trung c. Đieu này giúp khi làm bài biếu mà tránh viot các chò húy đó trong bài văn cùa mình, nùu không dù văn hay, chò đò p đòn đâu cũng sù bù đánh trung c, thòm chí còn bù tòi tùy theo mìn đò, có thò bù phòt giam, truot quyòn dò thi hai khóa hoắc cùm thi vĩnh viòn...

Có hai đòn chò húy là Trung húy (húy nòn) gỗ m tên vua, hoàng hòn, hoàng tò, hiòn cùa vua... và Khinh húy (húy nhòn) gỗ m tên hòn hàng hoắc tiên tò lâu đài cùa vua. Do đó trong trung hòn làm bài, đòn nhung chò húy thì sĩ tử phòi dùng chò khác thay thò, hoắc viot thihiòn nét hoắc phòi tách chò đó ra.